

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành, 03 thủ tục hành chính bãi bỏ và phê duyệt 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long (thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4001/QĐ-BKHCN ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 269/TTr-SKHCN ngày 04 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 (hai) thủ tục hành chính mới ban hành, 03 (ba) thủ tục hành chính bị bãi bỏ và phê duyệt 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh

Long (thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính) (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Phạm vi tiếp nhận các thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.

Điều 3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Hoàn thành việc cập nhật công khai đầy đủ danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính **trong thời gian 03 ngày** kể từ ngày Quyết định được ký ban hành.

- Đồng bộ đầy đủ danh mục nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long.

- Cấu hình quy trình điện tử tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và quy trình điện tử thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đối với các quy trình được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, **trong thời hạn 03 ngày** kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp với Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức niêm yết công khai đầy đủ danh mục nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

a) Bãi bỏ Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long.

b) Bãi bỏ 03 quy trình nội bộ (số thứ tự 25, 26, 27) được ban hành kèm theo Quyết định số 1924/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long.

c) Bãi bỏ 03 quy trình nội bộ (số thứ tự 42, 50, 51) trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ban hành kèm theo Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt 192 quy trình nội bộ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long.

d) Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính (số thứ tự 1.222, 1.771, 1.883) được ban hành kèm theo Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt 100% thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Phòng KGVX, HC-QT;
- Lưu: VT, 06, PVHCC

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH VĨNH LONG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: hoạt động khoa học và công nghệ						
1		Thủ tục xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Một trăm mười ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long), Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường. Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan tham mưu giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
2		Thủ tục thực hiện điều chỉnh, chấm dứt thực hiện hợp đồng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	- Điều chỉnh hợp đồng giao nhiệm vụ: Tối đa 15 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ). - Chấm dứt thực hiện nhiệm vụ trong quá trình triển khai: Tối đa 45 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ)	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long), Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường. Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Cơ quan tham mưu giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	2.000079.000.00.00.H61	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.
2	2.002144.000.00.00.H61	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
3	1.006427.000.00.00.H61	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH VĨNH LONG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

1. Thủ tục xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,5 ngày
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	97 ngày
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 3	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 3.1	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Khoa học và Công nghệ chuyển chuyên viên Phòng Khoa giáo Văn xã xử lý	Văn thư Văn Phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 3.2	Thẩm định hồ sơ trình Lãnh đạo phòng thông qua, trình Lãnh đạo Văn phòng phụ trách xét duyệt trình UBND tỉnh ký duyệt và chuyển Văn thư	Chuyên viên Phòng Khoa giáo Văn xã	07 ngày
Bước 3.3	Đóng dấu, phát hành; chuyển kết quả đến Sở Khoa học và Công nghệ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 4	Tiếp nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		110 ngày	

2. Thủ tục thực hiện điều chỉnh, chấm dứt thực hiện hợp đồng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

*** Trường hợp: Điều chỉnh hợp đồng giao nhiệm vụ**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,5 ngày
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	04 ngày
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 3	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 3.1	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Khoa học và Công nghệ chuyển chuyên viên Phòng Khoa giáo Văn xã xử lý	Văn thư Văn Phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 3.2	Thẩm định hồ sơ trình Lãnh đạo phòng thông qua, trình Lãnh đạo Văn phòng phụ trách xét duyệt trình UBND tỉnh ký duyệt và chuyển Văn thư	Chuyên viên Phòng Khoa giáo Văn xã	05 ngày
Bước 3.3	Đóng dấu, phát hành; chuyển kết quả đến Sở Khoa học và Công nghệ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 4	Tiếp nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

*** Trường hợp: Chấm dứt thực hiện nhiệm vụ trong quá trình triển khai**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,5 ngày
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	32 ngày
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 3	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 3.1	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Khoa học và Công nghệ chuyển chuyên viên Phòng Khoa giáo Văn xã xử lý	Văn thư Văn Phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 3.2	Thẩm định hồ sơ trình Lãnh đạo phòng thông qua, trình Lãnh đạo Văn phòng phụ trách xét duyệt trình UBND tỉnh ký duyệt và chuyển Văn thư	Chuyên viên Phòng Khoa giáo Văn xã	07 ngày
Bước 3.3	Đóng dấu, phát hành; chuyển kết quả đến Sở Khoa học và Công nghệ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 4	Tiếp nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		45 ngày	